BAN QUẢN LÝ CÁC KCX VÀ CN TP. HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ & QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM

Lớp : Công nghệ kỹ thuật môi trường - K13

Môn thi: GDTC 3 (Bóng Đá) Lần thi: 1 Giám thị 1: Đào Hoài Phương Ký tên:
Học kỳ: 1 Năm học: 2012 - 2013 Ngày thi: 18/10/12 Giám thị 2: Ký tên:
Cán bộ giảng dạy: Đào Hoài Phương Phòng thi: Giám thị 3: Ký tên:
Tổng số bài: 22 Số tờ: Giám thị 4: Ký tên:

STT	MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	KÝ TÊN	Điểm học phần		Kết quả	Điểm chữ
						Kiểm tra TS:	Thi TS:		
1	1110080001	Phan Thị Tri	An	05/11/1993		2	8	62	sáu hai
2	1110080002	Võ Huỳnh	Anh	21/03/1992		2	10	76	bảy sáu
3	1110080003	Nguyễn Thị Út	Bình	31/08/1993		4	10	82	tám hai
4	1110080004	Nguyễn Tấn	Bình	11/12/1993		4	9	75	bảy năm
5	1110080005	Lê Hồng	Dinh	15/03/1993		7	9	84	tám bốn
6	1110080006	Bùi Thị	Hằng	10/07/1993		8	9	87	tám bảy
7	1110080008	Nguyễn Thị Mai	Hương	02/09/1993		6	10	88	tám tám
8	1110080009	Nguyễn Hoàng	Minh	23/04/1993		6	10	88	tám tám
9	1110080010	Lê Quốc	Phong	20/02/1993		4	7	61	sáu một
10	1110080011	Võ Thị Hồng	Phương	22/02/1993		6	10	88	tám tám
11	1110080012	Nguyễn Thiên	Phước	02/01/1993		6	6	60	sáu không
12	1110080013	Lê Hoàng	Phúc	26/04/1993		10	8	86	tám sáu
13	1110080014	Lê Minh	Quân	12/08/1993		9	7	84	tám bốn
14	1110080015	Nguyễn Cao	Sơn	27/07/1993		9	8	87	tám bảy
15	1110080016	Nguyễn Tấn	Tài	15/02/1988		3	7	58	năm tám
16	1110080017	Nguyễn Thị Hồng	Thảo	16/07/1993		4	10	82	tám hai
17	1110080018	Lê Thị Thanh	Thảo	24/02/1993		4	10	82	tám hai
18	1110080019	Từ Thị	Trâm	09/02/1992		6	8	74	bảy bốn
19	1110080020	Hồ Ngọc Mai	Trang	14/08/1993		3	9	72	bảy hai
20	1110080021	Hồ Thị Thùy	Trinh	19/12/1992		7	10	91	chín một
21	1110080023	Nguyễn Thành	Ty	09/11/1993		4	8	68	sáu tám
22	1110080024	Nguyễn Hoàng	Vương	26/03/1992		2	8	62	sáu hai

Ngày 18 tháng 10 năm 2012